

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ BÌNH PHƯỚC

Số: 1716/CTBPH-TTHT
V/v doanh nghiệp mượn tiền của giám đốc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 28 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Công Thành.

Mã số thuế: 3800467254.

Địa chỉ: Số 25 đường Lê Quý Đôn, phường Tân Xuân, TP Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Cục Thuế tỉnh Bình Phước nhận được công văn số 01/CV-CT của Công ty TNHH MTV Công Thành (Công ty) hỏi về việc doanh nghiệp mượn tiền của giám đốc (là chủ sở hữu doanh nghiệp) trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về việc Công ty mượn tiền của giám đốc (là chủ sở hữu doanh nghiệp)

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định:

- Tại khoản 2 Điều 49 quy định:

“Điều 49. Nguyên tắc án định thuế

...

2. Cơ quan quản lý thuế áp định số tiền thuế phải nộp hoặc áp định từng yếu tố, căn cứ tính thuế để xác định số tiền thuế phải nộp.”

- Tại điểm đ khoản 1 Điều 50 quy định:

“Điều 50. Áp định thuế đối với người nộp thuế trong trường hợp vi phạm pháp luật về thuế

1. Người nộp thuế bị áp định thuế khi thuộc một trong các trường hợp vi phạm pháp luật về thuế sau đây:

...

đ) Mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường;

...”

Căn cứ Nghị định 132/2020/NĐ-CP ngày 5/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

- Tại khoản 2 Điều 1 quy định phạm vi điều chỉnh:

“...



2. Các giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này là các giao dịch mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng hàng hóa, cung cấp dịch vụ; vay, cho vay, dịch vụ tài chính, đảm bảo tài chính và các công cụ tài chính khác; mua, bán, trao đổi, thuê, cho thuê, mượn, cho mượn, chuyển giao, chuyển nhượng tài sản hữu hình, tài sản vô hình và thỏa thuận mua, bán, sử dụng chung nguồn lực như tài sản, vốn, lao động, chia sẻ chi phí giữa các bên có quan hệ liên kết, trừ các giao dịch kinh doanh đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi điều chỉnh giá của Nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.”

- Tại Điều 5 quy định về các bên có quan hệ liên kết:

“Điều 5. Các bên có quan hệ liên kết

1. Các bên có quan hệ liên kết (sau đây viết tắt là “bên liên kết”) là các bên có mối quan hệ thuộc một trong các trường hợp:

- a) Một bên tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư vào bên kia;
- b) Các bên trực tiếp hay gián tiếp cùng chịu sự điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư của một bên khác.

2. Các bên liên kết tại khoản 1 điều này được quy định cụ thể như sau:

...

l) Doanh nghiệp có phát sinh các giao dịch nhượng, nhận chuyển nhượng vốn góp ít nhất 25% vốn góp của chủ sở hữu của doanh nghiệp trong kỳ tính thuế; vay, cho vay ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm phát sinh giao dịch trong kỳ tính thuế với cá nhân điều hành, kiểm soát doanh nghiệp hoặc với cá nhân thuộc trong một các mối quan hệ theo quy định tại điểm g khoản này.”

Căn cứ các trích dẫn nêu trên và theo trình bày trong công văn số 01/CV-CT của Công ty, Cục Thuế tỉnh Bình Phước có ý kiến như sau:

Trường hợp nếu Công ty mượn tiền của giám đốc là người điều hành, kiểm soát doanh nghiệp và số tiền mượn ít nhất 10% vốn góp của chủ sở hữu tại thời điểm phát sinh giao dịch trong kỳ tính thuế thì được xác định là có quan hệ liên kết. Khi đó giao dịch vay mượn tiền giữa Công ty với cá nhân điều hành, kiểm soát Công ty là giao dịch liên kết theo quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 5 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ.

Nếu Công ty có mượn tiền của cá nhân không tính lãi thì hoạt động mượn tiền trên là việc thực hiện trao đổi không theo giá giao dịch thông thường trên thị trường nên cá nhân thuộc diện bị áp định thuế theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 50 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

2. Về tỉ lệ áp định thuế

Căn cứ Điều 10 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân:

“Điều 10. Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn”

...

1. Thu nhập tính thuế

Thu nhập tính thuế từ đầu tư vốn là thu nhập chịu thuế mà cá nhân nhận được theo hướng dẫn tại khoản 3, Điều 2 Thông tư này.

2. Thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn áp dụng theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất là 5%.

...

4. Cách tính thuế

Số thuế thu nhập cá nhân phải nộp = Thu nhập tính thuế × Thuế suất 5%

Căn cứ trích dẫn nêu trên, nếu cá nhân cho doanh nghiệp mượn tiền có phát sinh thu nhập thuộc trường hợp quy định tại Điều 10 Thông tư 111/2013/TT-BTC nêu trên thì chịu thuế suất thuế TNCN theo biểu thuế toàn phần là 5%.

Cơ quan thuế khi thanh tra, kiểm tra sẽ xác định số tiền thuế phải nộp hoặc xác định từng yếu tố, căn cứ tính thuế để xác định số tiền thuế phải nộp.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, đối chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật (nêu trên) và các văn bản khác có liên quan để thực hiện đúng quy định.

Cục Thuế tỉnh Bình Phước trả lời để Công ty được biết và thực hiện đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng website;
- Phòng NVDTPC;
- Các Phòng TTKT;
- Các CCT huyện, thị, khu vực;
- Lưu: VT, TTHT.



Nguyễn Duy Khánh

